

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 15-11-2024

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng và bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 63/2024/TLST-HN&GD, ngày 14 tháng 03 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024; quyết định hoãn phiên tòa số 34/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/09/2024 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 36/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Bích Ph, sinh năm 2002 – có mặt;

Trú tại: Thôn 4, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1998 – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn 4, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Hiện đang điều trị tại Bệnh viện Nh, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Chị Đinh Thị Bích Ph và anh Hoàng Minh T chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông vào năm 2020. Việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc. Quá trình chung sống chị Ph và anh T có với nhau 01 con chung tên là Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021. Về mâu thuẫn vợ chồng: Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn như về công việc thì anh T không tu chí làm ăn, việc nuôi dạy con cái, anh T còn nghiện chất kích thích (ma túy) đã bị

Tòa án nhân dân huyện Cư Jút áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị và anh T đã sống ly thân với nhau hơn 01 năm nay. Nay chị Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Con chung Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021 còn nhỏ (dưới 03 tuổi). Nay chị có nguyện vọng được nuôi con chung đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chị Ph không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/07/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đối với bị đơn anh Hoàng Minh T (có xác nhận của Bệnh viện Nh) trình bày: Anh T và chị Ph có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr, huyện C. Quá trình chung sống chị Ph và anh T có với nhau 01 con chung Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021. Về mâu thuẫn vợ chồng: Giữa anh T và chị Ph có khác biệt về quan điểm sống, đối với yêu cầu ly hôn của chị Ph thì anh không đồng ý vì giữa anh và chị Ph chỉ có mâu thuẫn nhỏ, trường hợp chị Ph cương quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Nếu chị Ph cương quyết xin ly hôn thì anh đề nghị giao con chung cho chị Ph nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/10/2024, tại Bệnh viện Nh (có xác nhận của bác sĩ điều trị và của lãnh đạo Bệnh viện Nh), anh T khai: Tình trạng sức khỏe của anh T hoàn toàn minh mẫn, tinh táo để làm việc với Tòa án. Anh T cho rằng đơn khiếu nại đề ngày 21/8/2024 anh gửi Tòa Cư Jút là do mẹ anh bà Vũ Thị Nh soạn thảo đưa vào Bệnh viện cho anh ký, nội dung như thế nào anh không đọc lại. Tại buổi làm việc anh yêu cầu chị Ph chờ anh điều trị bệnh xong sẽ giải quyết ly hôn và con chung. Trường hợp chị Ph không đồng ý thì đề nghị Tòa án ghi nhận ý kiến của anh. Biên bản lấy lời khai ngày 15/7/2024 do Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập lập là do anh T khai hoàn toàn tự nguyện có sự chứng kiến của đại diện Bệnh viện là bác sĩ Phan Thanh V. Việc kết hôn, có con chung như anh đã khai ở trên. Về mâu thuẫn vợ chồng quá trình chung sống vợ chồng hay mâu thuẫn do anh nghiện ma túy, anh T và chị Ph đã sống ly thân 06 tháng từ khi anh đi cai nghiện. Về quan hệ hôn nhân anh đồng ý ly hôn với chị Ph. Về con chung anh thay đổi lời khai đề nghị Tòa giao con chung cho mẹ anh là bà Vũ Thị Nhung nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Các đương sự chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph được ly hôn với anh T.

Về con chung: Giao con Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021 cho chị Ph trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Ph không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Đinh Thị Bích Ph yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với anh Hoàng Minh T, bị đơn cư trú tại huyện Cư Jút nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph và anh T kết hôn từ năm 2020 tại UBND xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân & gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn: Năm 2020 chị Ph và anh T kết hôn, tuy nhiên trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, anh T còn nghiện chất kích thích (ma túy) đã bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay anh chị đã ly thân không còn sống chung với nhau. Chị Ph và anh T cũng đồng ý được ly hôn với nhau.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên, chị Ph không còn tình cảm đối với anh T, vợ chồng đã sống ly thân, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị Ph là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Ph và anh T có 01 con chung Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021. Quá trình giải quyết vụ án chị Ph có nguyện vọng được nuôi con chung, còn anh T thay đổi lời khai có nguyện vọng muốn giao

con cho mẹ anh T là bà Vũ Thị Nh nuôi dưỡng. HĐXX thấy rằng: Con chung Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021 đến thời điểm xét xử cháu chưa đủ 03 tuổi. Xét điều kiện nuôi con chung thì chị Ph có công việc và thu nhập ổn định, anh T hiện đang phải chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 huyện Tuy Đức và đang điều trị bệnh tại Bệnh viện Nh, tỉnh Bình Phước do đó không bảo đảm quyền lợi trong việc nuôi con. Vì vậy, HĐXX cần giao con chung Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021 cho chị Ph trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân & gia đình: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.”*

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ph không yêu cầu giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Bích Ph.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Bích Ph được ly hôn với anh Hoàng Minh T.

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Minh T, sinh ngày 30/12/2021 cho chị Đinh Thị Bích Ph được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân & gia đình.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5. Về án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Buộc chị Đinh Thị Bích Ph phải chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000326 ngày 14 tháng 03 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND xã Tr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Bá Luân

